

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Tên học phần: Thực hành trang trại (Farm Animal Practice)

- Mã số học phần: NS350
- Số tín chỉ học phần: 5 tín chỉ
- Số tiết học phần: 150 tiết

#### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Thú Y
- Khoa: Nông nghiệp

#### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: NN348
- Điều kiện song hành: NN285

#### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Kiến thức chuyên môn của nhiều lĩnh vực như: Bệnh truyền nhiễm, bệnh nội ngoại sản khoa, bệnh ký sinh trùng, kiểm soát giết mổ, quản lý đàn gia súc, dược lý thú y vệ sinh môi trường chăn nuôi.	2.1.3
4.2	Vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế trong công tác thú y như phòng, trị bệnh, kiểm soát giết mổ và quản lý dịch bệnh động vật	2.2.1
4.3	Khả năng nghiên cứu chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lập kế hoạch, báo cáo thuyết trình trước tập thể.	2.2.2
4.4	Trách nhiệm trong học tập, nghiên cứu lĩnh vực Thú y; trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.	2.3

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Kiến thức chuyên môn của nhiều lĩnh vực như: Bệnh truyền nhiễm, bệnh nội khoa, bệnh sản khoa, bệnh ký sinh trùng, kiểm soát giết mổ, dược lý thú y, thu tinh nhân tạo, vệ sinh môi trường chăn nuôi...	4.1	2.1.3
CO2	Kiến thức trong quản lý đàn gia súc; đặc biệt là công tác quản lý dịch bệnh thông qua thực tập tại các trang trại	4.1	2.1.3

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
	vừa và lớn trên các đối tượng khác nhau (gia súc nhai lại, gia cầm, heo).		
	<b>Kỹ năng</b>		
CO3	Vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế trong công tác thú y như phòng, trị bệnh, kiểm soát giết mổ và quản lý dịch bệnh động vật	4.2	2.2.1
CO4	Thực hiện các kỹ thuật phòng thí nghiệm, trang trại, kinh doanh	4.2	2.2.1
CO5	Tự nghiên cứu và tổng hợp tài liệu chuyên ngành	4.3	2.2.1
CO6	Hợp tác, làm việc nhóm, thuyết trình trong việc giải quyết các vấn đề nghiên cứu, thực tiễn sản xuất	4.3	2.2.2
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO7	Hình thành tính trách nhiệm và chuẩn xác trong học tập, nghiên cứu lĩnh vực thú y	4.4	2.3
CO8	Hình thành ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp thú y sau khi tốt nghiệp; hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định.	4.4	2.3

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần thực hành trang trại được xây dựng giúp sinh viên củng cố kiến thức chuyên ngành; vận dụng kiến thức chuyên ngành vào các hoạt động thực tế ngành Thú y. Nội dung chính của học phần là thực tập thực tế tại các trang trại (hoặc trại gia công) của các Công ty thức ăn Chăn nuôi và Thú y khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Đông Nam Bộ. Sinh viên tham gia học phần sẽ được gửi đi thực tập thực tế tại các cơ sở trên dưới sự hướng dẫn của Giảng viên ngành Thú y và kỹ thuật viên tại cơ sở đến thực tập. Ngoài ra vào cuối đợt thực tập, sinh viên còn được tham quan một số công ty hoặc trang trại tiên tiến hoạt động trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

Sinh viên chọn 1 trong 2 lựa chọn sau:

- + Lựa chọn 1: (1) Thực tập thực tế tại các trang trại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Đông Nam Bộ.
- + Lựa chọn 2: (1) Thực tập thực tế tại các trang trại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Đông Nam Bộ; (2) Tham quan thực tế một số trang trại chăn nuôi thú y tiên tiến, điển hình cho từng đối tượng vật nuôi.

*Ghi chú:*

- (1): Sinh viên tự chi trả chi phí ăn ở nơi thực tập và chi phí bảo hiểm

(2): Sinh viên tự chi trả chi phí ăn ở nơi thực tập, chi phí bảo hiểm và chi phí phát sinh thêm trong tham quan thực tế (Lựa chọn 2).

Nội dung bổ sung trong Lựa chọn 2 sẽ không được tính điểm đánh giá cuối kỳ.

	<b>Nội dung</b>	<b>Tiết</b>	<b>Chuẩn đầu ra HP</b>
<b>A</b>	<b>Lựa chọn 1</b>		
<b>1</b>	Thực tập thực tế tại các trang trại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Đồng Nam Bộ	<b>150</b>	CO1-8
	1. Công ty Long Bình 2. Công ty Japfa 3. Công ty Emivest 4. Công ty CP 5. Công ty Greenfeed 6. Công ty Sunjin 7. Công ty De Heus 8. Công ty Cargill 9. Công ty Nam Hưng 10. Công ty San Hà		
<b>2</b>	<b>Nội dung thực tập tại các trang trại</b>		
	- Tổng quan về trại		CO1-8
	- Tổng quan về tình hình chăn nuôi và thú y của trại		
	- Công tác vệ sinh và phòng chống dịch bệnh		
	- Quy trình tiêm phòng bệnh cho từng đối tượng gia súc gia cầm		
	- Công tác quản lý dịch bệnh trên gia súc gia cầm xảy ra ở trại.		
	- Tình hình sử dụng thuốc thú y trong phòng trị bệnh cho gia súc, gia cầm ở các trại chăn nuôi		
	- Các công tác thú y khác nếu có ở trại		
<b>B</b>	<b>Lựa chọn 2</b>		
<b>1</b>	<b>Bao gồm các nội dung của Lựa chọn 1</b>		
<b>2</b>	Tham quan thực tế một số trang trại chăn nuôi thú y tiên tiến, điển hình cho từng đối tượng vật nuôi		CO1-8

## 8. Phương pháp giảng dạy:

Tùy thuộc vào yêu cầu của từng công ty hoặc trang trại, sinh viên sẽ được chia nhóm ngẫu nhiên. Trước khi đi thực tập, sinh viên được phổ biến nội quy và nội dung thực tập. Mỗi nhóm sẽ có nhóm trưởng và nhóm phó để quản lý nhóm. Thành viên của nhóm đều được trang bị 1 sổ ghi chép để ghi chép mọi hoạt động thú y hàng ngày ở địa điểm thực tập; mỗi buổi nhóm trưởng cùng với các thành viên tổng hợp lại

và viết vào nhật ký thực tập của nhóm. Sau khóa thực tập, mỗi nhóm sẽ viết báo cáo và thuyết trình trước lớp; cùng thảo luận với giáo viên hướng dẫn và các nhóm khác.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tuân thủ nội quy và quy định tại cơ sở thực tập
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tập tại trang trại, công ty, cơ sở Thú y – Chăn nuôi
- Tham gia viết báo cáo và thuyết trình trước lớp cuối đợt thực tập
- Kỹ luật và trách nhiệm với công việc được giao

Đối với hình thức ĐTTX: Sinh viên thực hiện các nội dung tự học được ghi trong danh mục hướng dẫn sinh viên tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Chỉ đánh giá dựa trên **Lựa chọn 1** của cấu trúc học phần. Sinh viên được đánh giá tích lũy nội dung như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Nội dung bài viết	Liệt kê nội dung thực tập có phân tích và ý kiến cá nhân	70%	CO1-8
2	Báo cáo	Bài báo cáo và trả lời câu hỏi	30%	CO5,6

### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình dược lý thú y / Huỳnh Kim Diệu.- 636.08957/D309	MOL.063818; MOL.063829;
[2] Giáo trình miễn dịch học / Trần Ngọc Bích (Chủ biên), Nguyễn Thu Tâm, 9786049198267.- 616.079/ B302	MOL.083828; NN.017539
[3] Giáo trình dịch tễ học thú y nâng cao / Trần Ngọc Bích, Đỗ Trung Giã.- 636.08944/ B302	MOL.071193; MON046710
[4] Giáo trình bệnh truyền nhiễm gia súc gia cầm / Hồ Thị Việt Thu, Nguyễn Đức Hiền.- Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2017.- 365 tr.: Minh họa; 27 cm	
[5] Giáo trình vi sinh thú y / Lưu Hữu Mạnh ( Tủ sách Đại học Cần Thơ) - Năm xuất bản ngoài bìa 2010.- 636.08960194/ M107	MOL.056994; MON.035273

[6] Giáo trình sản khoa gia súc/Trần Ngọc Bích, Nguyễn Phúc  
Khánh, Phạm Hoàng Dũng, 2014 – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ –  
636.2/B302

**12. Hướng dẫn sinh viên tự học:** Sinh viên ôn lại những kiến thức chuyên môn đã  
được giảng dạy ở trên lớp qua giáo trình, bài giảng và những tài liệu tham khảo đã  
được giới thiệu trước lớp. Sinh viên còn có thể tham khảo thêm một số tài liệu tham  
khảo ở Mục 11.

*Lê Văn Vàng*

Cần Thơ, ngày 10 tháng 02 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG  
HT. TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP



*Lê Văn Vàng*  
Lê Văn Vàng

TRƯỞNG KHOA

*NV*

*Trần Ngọc Bích*

Trần Ngọc Bích